

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: **4353**/QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày **23** tháng **12** năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch của Bộ Khoa học và Công nghệ triển khai thực hiện Nghị quyết số 328/NQ-CP ngày 13/10/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Nghị quyết số 328/NQ-CP ngày 13/10/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Nghị định số 55/2025/NĐ-CP ngày 02/3/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học kỹ thuật và công nghệ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch của Bộ Khoa học và Công nghệ triển khai thực hiện Nghị quyết số 328/NQ-CP ngày 13/10/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Điều 2. Giao Vụ Khoa học kỹ thuật và công nghệ làm đầu mối, đôn đốc các đơn vị có tên được phân công tại Kế hoạch kèm theo Quyết định này tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ được giao đúng thời hạn.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Khoa học kỹ thuật và công nghệ, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan được phân



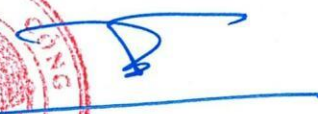
công thực hiện, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / 

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để chỉ đạo thực hiện);
- Đảng Ủy Bộ KH&CN;
- Bộ Tư pháp (để biết);
- Bộ Công Thương (để biết);
- Công Thông tin điện tử Bộ KH&CN;
- Lưu VT, CN.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG THƯỜNG TRỰC**




Vũ Hải Quân





Phụ lục
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH CỦA BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 70-NQ/TW NGÀY 20/8/2025 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ;
NGHỊ QUYẾT SỐ 328/NQ-CP NGÀY 13/10/2025 CỦA CHÍNH PHỦ BAN

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 4353/QĐ-BKHCN ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả đạt được	Hoàn thành
I	Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong nâng cao nhận thức nhằm bảo đảm an ninh năng lượng				
1.	Thực hiện tuyên truyền Nghị quyết số 70-NQ/TW theo hướng đa dạng hóa các hình thức truyền thống; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong ngành năng lượng; Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương của Đảng về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia.	Đảng ủy Bộ	các đơn vị liên quan	Kế hoạch	Thường xuyên
2.	Truyền thông nâng cao nhận thức của xã hội về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của ngành năng lượng.	TTKHCN	Các đơn vị báo chí thuộc Bộ KH&CN và các đơn vị liên quan.	Báo cáo kết quả triển khai, thực hiện	Hằng năm
II	Hoàn thiện thể chế, chính sách để trở thành lợi thế cạnh tranh, nền tảng vững chắc, động lực mạnh mẽ thúc đẩy phát triển năng lượng				
3.	Hoàn thiện và tổ chức triển khai hiệu quả pháp luật năng lượng nguyên tử	Cục ATBXHN	Vụ PC và các đơn vị liên quan	Văn bản quy phạm pháp luật	2025



4.	Tiếp tục phối hợp với các bộ, ngành và các đơn vị liên quan kiểm tra tình hình thực hiện Quyết định số 14/2023/QĐ-TTg ngày 24/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ; Từng bước khuyến khích và bắt buộc đổi mới công nghệ, thiết bị trong ngành năng lượng cũng như những ngành, lĩnh vực sử dụng nhiều năng lượng.	Vụ CN	TĐC, Vụ PC và các đơn vị liên quan	Báo cáo kết quả triển khai thực hiện.	Hàng năm
5.	Nghiên cứu rà soát và trình Thủ tướng Chính phủ xem xét phê duyệt Quyết định của Thủ tướng Chính phủ thay thế Quyết định số 14/2023/QĐ-TTg ngày 24/5/2023 ban hành danh mục và lộ trình phương tiện, thiết bị sử dụng năng lượng phải loại bỏ và các tổ máy phát điện hiệu suất thấp không được xây dựng mới.	Vụ CN	TĐC, Vụ PC và các đơn vị liên quan	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	2026-2028
6.	Phối hợp với Bộ Công Thương rà soát, sửa đổi, bổ sung các tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia trong lĩnh vực năng lượng (điện gió, điện mặt trời, máy biến áp, máy phát điện, động cơ điện,...).	TĐC	Các đơn vị liên quan	- Các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia được xây dựng, công bố; - Báo cáo kết quả thực hiện.	Hàng năm
III	Phát triển nguồn cung và hạ tầng năng lượng, bảo đảm vững chắc an ninh năng lượng, đáp ứng yêu cầu tăng trưởng				
7.	Xây dựng Chương trình phát triển điện hạt nhân theo các quy mô linh hoạt và các nhà máy điện hạt nhân lắp ráp module nhỏ; đẩy mạnh đầu tư cho nghiên cứu, phát triển công nghệ năng lượng nguyên tử, từng bước làm chủ công nghệ điện hạt nhân, bao gồm công nghệ lò phản ứng hạt nhân; lựa chọn công nghệ tiên tiến, phù hợp với điều kiện của Việt Nam, bảo đảm an ninh, an toàn tuyệt đối và tối ưu hóa hiệu quả tổng thể về kinh tế - xã hội; xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp khu vực nhà nước và tư nhân tham gia phát triển điện hạt nhân module nhỏ.	Viện NLNTVN	Cục ATBXHN, Vụ CN các đơn vị liên quan	Cơ chế, chính sách; văn bản chỉ đạo, điều hành	Năm 2025 - 2035

IV	Đẩy mạnh tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, thực hiện linh hoạt cam kết quốc tế về giảm phát thải; thiết lập các biện pháp quản trị và ứng phó với rủi ro				
8.	Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu, phát triển, chuyển giao công nghệ nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp tham gia đầu tư vào công nghệ carbon thấp, trung hoà carbon, công nghệ thu hồi, lưu giữ và tái sử dụng carbon, nhất là trong sản xuất điện sử dụng nhiên liệu hóa thạch, hệ thống xử lý rác có thu hồi năng lượng, công nghệ, giải pháp và thiết bị sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả...	Nafosted/ Natif/ Cục ĐMST	Vụ CN, Vụ XNT, Vụ ĐTC và các đơn vị liên quan	Báo cáo kết quả triển khai thực hiện.	Hàng năm
V	Tập trung huy động mọi nguồn lực xã hội, khuyến khích mạnh mẽ khu vực tư nhân tham gia phát triển năng lượng				
9.	Ứng dụng mạnh mẽ khoa học, công nghệ, chuyển đổi số trong quản trị doanh nghiệp.	Vụ KTS	Các đơn vị liên quan	Chương trình/ Kế hoạch; Quyết định phê duyệt; Cơ chế, chính sách (lồng ghép vào nhiệm vụ thường xuyên)	Năm 2025 - 2030
VI	Tạo đột phá trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và đào tạo nguồn nhân lực trong lĩnh vực năng lượng				
10.	Triển khai quyết liệt, hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong ngành năng lượng.	Ban Chỉ đạo	Các đơn vị liên quan	Báo cáo kết quả triển khai thực hiện.	Hàng năm

11.	Tiếp tục theo dõi việc triển khai thi hành Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo, Luật Công nghệ cao, Luật Chuyên gia Công nghệ, Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật, Luật Sở hữu trí tuệ và Luật Năng lượng nguyên tử, kịp thời rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung để đáp ứng yêu cầu thúc đẩy nghiên cứu, phát triển khoa học và công nghệ, ưu tiên chuyên gia, ứng dụng công nghệ tiên tiến, công nghệ cao, công nghệ thân thiện môi trường trong lĩnh vực năng lượng.	Vụ PC	Các đơn vị liên quan	Cơ chế chính sách	Năm 2025 - 2030
12.	Phối hợp với Bộ Công Thương trong việc tổng hợp, cân đối và đề xuất Bộ Tài chính nhằm đầu tư cho nghiên cứu và phát triển, hỗ trợ thương mại hóa sản phẩm, dịch vụ đổi mới sáng tạo với tỉ lệ tối thiểu 2% GDP ngành năng lượng. Tạo cơ chế thuận lợi, đủ mạnh, tự chủ cao để khuyến khích các doanh nghiệp năng lượng tăng cường đầu tư cho nghiên cứu và phát triển.	Vụ KHTC	Các đơn vị liên quan	Cơ chế, chính sách/Quyết định phê duyệt	Năm 2025 - 2030
13.	Thành lập các trung tâm nghiên cứu, thử nghiệm, đổi mới sáng tạo và phòng thí nghiệm trọng điểm quốc gia trong lĩnh vực năng lượng	Vụ CN, Cục ĐMST	Các đơn vị liên quan	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	2026-2030
14.	Rà soát, xây dựng và hoàn thiện cơ chế cho phép các trung tâm đổi mới sáng tạo được huy động nguồn lực từ khu vực tư nhân để đầu tư, hỗ trợ cho các doanh nghiệp, dự án đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực năng lượng mới, năng lượng sạch.	Cục ĐMST	Các đơn vị liên quan	Cơ chế, chính sách/Quyết định phê duyệt	Năm 2025 - 2030
15.	Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao các công nghệ tiên tiến, chuyển đổi số trong khai thác, sản xuất, truyền tải, phân phối và sử dụng năng lượng; nghiên cứu, phát triển công nghệ lưu trữ năng lượng. Phát triển hệ thống lưới điện thông minh, hệ thống quản lý năng lượng thông minh trong công nghiệp, giao thông và xây dựng.	Nafosted/ Natif/	Vụ CN và các đơn vị liên quan	Báo cáo kết quả triển khai thực hiện.	Hàng năm

16.	Hình thành cơ chế liên kết giữa các nhà khoa học, cơ sở đào tạo với doanh nghiệp trong lĩnh vực năng lượng thông qua các chương trình khoa học và công nghệ; lồng ghép hoạt động nghiên cứu và phát triển trong các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển năng lượng.	Nafosted/ Natif/ Cục ĐMST/Cục KNDNCN	Vụ CN và các đơn vị liên quan	Báo cáo kết quả triển khai thực hiện.	Hàng năm
17.	Tổ chức thực hiện chính sách thu hút chuyên gia là người nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài về nước làm việc trong lĩnh vực năng lượng hạt nhân, năng lượng tái tạo và năng lượng mới.	TCCB/ Cục ATBXHN	Vụ CN, Viện NLNTVN và các đơn vị liên quan	Cơ chế, chính sách	Năm 2025 - 2030
VII	Tăng cường hợp tác quốc tế, góp phần thúc đẩy phát triển nhanh, bền vững ngành năng lượng và bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia				
18.	Thúc đẩy hợp tác với các quốc gia có năng lực về nghiên cứu và phát triển năng lượng, đặc biệt là năng lượng tái tạo; tranh thủ hợp tác nâng cao năng lực và tiềm lực KH&CN đối với cán bộ và tổ chức KH&CN đặc biệt trong lĩnh vực năng lượng.	Vụ HTQT	Các đơn vị liên quan	Báo cáo kết quả triển khai thực hiện.	Hàng năm
19.	Xây dựng và triển khai các chương trình, dự án, nhiệm vụ hợp tác nghiên cứu và phát triển KH&CN trong khuôn khổ các thỏa thuận hợp tác song phương, đa phương.	Vụ HTQT	Vụ CN và các đơn vị liên quan	Báo cáo kết quả triển khai thực hiện.	Hàng năm
20.	Tiếp tục rà soát, lồng ghép và thực hiện chương trình xúc tiến, chuyển giao công nghệ từ các quốc gia có công nghệ cao, công nghệ tiên tiến trong lĩnh vực năng lượng.	Vụ HTQT	Vụ ĐTC và các đơn vị liên quan	Báo cáo kết quả triển khai thực hiện.	Hàng năm
21.	Chủ động, tích cực tham gia các tổ chức quốc tế về năng lượng hạt nhân, đặc biệt là IAEA. Triển khai các cam kết quốc tế trong việc nghiên cứu ứng dụng năng lượng hạt nhân cho mục đích hòa bình.	Cục ATBXHN	Viện NLNTVN, Vụ HTQT và các đơn vị liên quan	Chương trình/ Kế hoạch; Quyết định phê duyệt; Cơ chế, chính sách (lồng ghép vào nhiệm vụ thường xuyên)	Hàng năm

Chú thích:

- *Vụ CN: Vụ Khoa học kỹ thuật và công nghệ*
- *Vụ KHTC: Vụ Kế hoạch – Tài chính*
- *Vụ HTQT: Vụ Hợp tác quốc tế*
- *Vụ ĐTC: Vụ Đánh giá và Thẩm định công nghệ*
- *Cục ATBXHN: Cục An toàn bức xạ và hạt nhân*
- *Cục ĐMST: Cục Đổi mới sáng tạo*
- *Cục KNDNCN: Cục Khởi nghiệp và Doanh nghiệp công nghệ*
- *Viện NLNTVN: Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam*
- *TĐC: Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Việt Nam*
- *TTKHCN: Trung tâm Truyền thông khoa học và công nghệ*
- *Ban Chỉ đạo: Cơ quan thường trực Ban chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 của Bộ Khoa học và Công nghệ.*